

Số: /TB-HĐTS

Hà Nội, ngày tháng năm 2024

**THÔNG BÁO**  
**Tuyển sinh đại học chính quy năm 2024**  
**của Phân hiệu Học viện Hành chính Quốc gia tại Thành phố Hồ Chí Minh**

Căn cứ Quyết định số 27/2022/QĐ-TTg ngày 19 tháng 12 năm 2022 của Thủ tướng chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Học viện Hành chính Quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 06/2024/QĐ-TTg ngày 05 tháng 4 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 27/2022/QĐ-TTg ngày 19 tháng 12 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Học viện Hành chính Quốc gia trực thuộc Bộ Nội vụ;

Căn cứ Quyết định số 1383/QĐ-BGDĐT ngày 13 tháng 05 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc cho phép Phân hiệu Học viện Hành chính Quốc gia tại Thành phố Hồ Chí Minh và Phân hiệu Học viện Hành chính Quốc gia tại tỉnh Quảng Nam tổ chức hoạt động đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 1393/QĐ-HCQG ngày 15 tháng 5 năm 2023 của Giám đốc Học viện Hành chính Quốc gia về việc ban hành Quy chế tuyển sinh đại học của Học viện Hành chính Quốc gia;

Học viện Hành chính Quốc gia thông báo tuyển sinh đại học chính quy năm 2024 của Phân hiệu Học viện Hành chính Quốc gia tại Thành phố Hồ Chí Minh như sau:

**I. Tên cơ sở đào tạo:** Học viện Hành chính Quốc gia

**II. Mã tuyển sinh:** HCH

**III. Vùng tuyển sinh:** Trong cả nước

**IV. Phương thức tuyển sinh**

Học viện Hành chính Quốc gia tổ chức tuyển sinh theo 05 (năm) phương thức

**1. Phương thức 1: xét tuyển theo kết quả thi tốt nghiệp trung học phổ thông (THPT) năm 2024**

a) Đối tượng: Thí sinh tốt nghiệp THPT từ năm 2024 trở về trước tham dự kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2024.

b) Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào, điều kiện nhận hồ sơ đăng ký xét tuyển (ĐKXT)

- Tốt nghiệp THPT;

- Đạt ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào của Học viện (*Học viện công bố sau khi thí sinh có kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2024*).

c) Hồ sơ đăng ký xét tuyển (đợt 1): sử dụng hệ thống đăng ký xét tuyển của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

d) Thời gian xét tuyển (đợt 1):

- Thời gian nộp hồ sơ xét tuyển: từ ngày 18/7/2024 đến 17 giờ ngày 30/7/2024.

- Thời gian công bố trúng tuyển: trước 17 giờ ngày 19/8/2024.

e) Chênh lệch điểm xét tuyển giữa các tổ hợp:

Điểm trúng tuyển tổ hợp C19 cao hơn 1.0 điểm so với các tổ hợp khác.

**2. Phương thức 2: xét tuyển theo kết quả học tập THPT (điểm cả năm theo tổ hợp môn học lớp 12)**

a) Đối tượng (Đợt 1): Thí sinh tốt nghiệp THPT năm 2024.

b) Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào, điều kiện nhận hồ sơ ĐKXT

- Tốt nghiệp THPT;

- Tổng điểm của 3 môn học trong tổ hợp xét tuyển đạt từ 18.0 điểm trở lên.

c) Hồ sơ đăng ký xét tuyển

+ Phiếu xét tuyển (Mẫu 01-ĐKHB kèm theo);

+ Học bạ THPT (bản photo có chứng thực);

+ Bằng tốt nghiệp hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp THPT năm 2024 tạm thời (bản photo có chứng thực);

+ Các giấy tờ chứng nhận ưu tiên (nếu có);

Toàn bộ hồ sơ trên thí sinh nộp về Học viện, **thí sinh đồng thời đăng ký nguyện vọng trên hệ thống của Bộ Giáo dục và Đào tạo.**

d) Thời gian xét tuyển

- Thời gian nộp hồ sơ xét tuyển: từ ngày 01/6/2024 đến 17 giờ ngày 30/7/2024.

- Thời gian công bố trúng tuyển: trước 17 giờ ngày 19/8/2024.

e) Chênh lệch điểm xét tuyển giữa các tổ hợp:

Điểm trúng tuyển tổ hợp C19 cao hơn 1.0 điểm so với các tổ hợp khác.

**3. Phương thức 3: xét tuyển theo kết quả bài thi đánh giá năng lực do Đại học Quốc gia Hà Nội và Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh tổ chức năm 2024**

a) Đối tượng: Thí sinh tốt nghiệp THPT từ năm 2024 trở về trước và tham dự kỳ thi đánh giá năng lực do Đại học Quốc gia Hà Nội và Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh tổ chức năm 2024.

b) Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào, điều kiện nhận hồ sơ ĐKXT

- Tốt nghiệp THPT;

- Tổng điểm đạt từ 650 điểm trở lên (kết quả thi đánh giá năng lực Đại học Quốc gia TP.HCM) và 75 điểm (kết quả thi đánh giá năng lực Đại học Quốc gia Hà Nội)

c) Hồ sơ đăng ký xét tuyển

- Phiếu xét tuyển (Mẫu 02-ĐKNL kèm theo);

- Giấy chứng nhận kết quả thi Đánh giá năng lực của Đại học quốc gia Hà Nội năm 2024 hoặc Giấy chứng nhận kết quả thi Đánh giá năng lực của Đại học quốc gia TP.HCM năm 2024 (bản photo có chứng thực);

+ Bằng tốt nghiệp hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp THPT năm 2024 tạm thời (bản photo có chứng thực);

- Các giấy tờ chứng nhận ưu tiên (nếu có).

Toàn bộ hồ sơ trên thí sinh nộp về Học viện, **thí sinh đồng thời đăng ký nguyện vọng trên hệ thống của Bộ Giáo dục và Đào tạo.**

d) Thời gian xét tuyển (đợt 1)

- Thời gian nộp hồ sơ xét tuyển (đợt 1): từ ngày 01/6/2024 đến 17 giờ ngày 30/7/2024.

- Thời gian công bố trúng tuyển (đợt 1): trước 17 giờ ngày 19/8/2024.

#### **4. Phương thức 4: xét tuyển theo chứng chỉ tiếng Anh quốc tế**

a) Đối tượng: Thí sinh có chứng chỉ tiếng Anh quốc tế (IELTS, TOEFL iBT, TOEFL ITP) trong thời hạn 02 năm tính đến thời điểm nộp hồ sơ tương đương 5.0 IELTS trở lên, và đã tốt nghiệp THPT từ năm 2022 đến năm 2024.

b) Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào, điều kiện nhận hồ sơ ĐKXT

- Chứng chỉ tiếng Anh quốc tế (IELTS, TOEFL iBT, TOEFL ITP) tương đương 5.0 IELTS trở lên trong thời hạn 02 năm tính đến ngày 01/06/2024;

Đơn vị cấp chứng chỉ:

+ TOEFL iBT, TOEFL ITP: Educational Testing Service (ETS);

+ IELTS: British Council (BC); International Development Program (IDP).

- Điểm trung bình các môn cả năm lớp 12 từ 6.5 trở lên (Điểm trung bình các môn cả năm lớp 12 chỉ là điều kiện xét tuyển, không dùng để tính điểm trúng tuyển).

c) Hồ sơ đăng ký xét tuyển

+ Phiếu xét tuyển (Mẫu 03-ĐKTA);

+ Bằng tốt nghiệp hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp THPT năm 2024 tạm thời (bản photo có chứng thực);

+ Chứng chỉ tiếng Anh quốc tế (bản photo có chứng thực);

+ Học bạ THPT (bản photo có chứng thực);

+ Các giấy tờ chứng nhận ưu tiên (nếu có).

Toàn bộ hồ sơ trên thí sinh nộp về Học viện, **thí sinh đồng thời đăng ký nguyện vọng trên hệ thống của Bộ Giáo dục và Đào tạo.**

d) Thời gian xét tuyển (đợt 1)

- Thời gian nộp hồ sơ xét tuyển (đợt 1): từ ngày 01/6/2024 đến 17 giờ ngày 30/7/2024.

- Thời gian công bố trúng tuyển (đợt 1): trước 17 giờ ngày 19/8/2024.

#### **5. Phương thức 5: xét tuyển thẳng**

5.1. Đối tượng: theo quy định tại quy chế tuyển sinh đại học. Cụ thể:

a) Anh hùng lao động, Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Chiến sĩ thi đua toàn quốc đã tốt nghiệp THPT;

b) Thí sinh được triệu tập tham dự kỳ thi chọn đội tuyển quốc gia dự thi Olympic quốc tế, trong đội tuyển quốc gia dự Cuộc thi khoa học, kỹ thuật quốc tế đã tốt nghiệp THPT thì được xét tuyển thẳng vào ĐH theo ngành phù hợp với môn thi hoặc nội dung đề tài dự thi của thí sinh. Thí sinh trong đội tuyển quốc gia dự thi Olympic quốc tế, dự Cuộc thi khoa học, kỹ thuật quốc tế nếu chưa tốt nghiệp THPT sẽ được bảo lưu kết quả đến hết năm tốt nghiệp THPT (*phụ lục ngành xét tuyển thẳng kèm theo*);

c) Thí sinh đoạt giải nhất, nhì, ba trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia; thí sinh đoạt giải nhất, nhì, ba trong Cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia, đã tốt nghiệp THPT được xét tuyển thẳng vào ĐH theo ngành phù hợp với môn thi hoặc nội dung đề

tài dự thi mà thí sinh đã đoạt giải; Thí sinh đoạt giải trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia, đoạt giải trong Cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia, nếu chưa tốt nghiệp THPT được bảo lưu đến hết năm tốt nghiệp THPT (*phụ lục ngành xét tuyển thẳng kèm theo*);

d) Đối với thí sinh là người khuyết tật đặc biệt nặng có giấy xác nhận khuyết tật của cơ quan có thẩm quyền cấp theo quy định: Giám đốc Học viện căn cứ vào kết quả học tập THPT của học sinh (học bạ), tình trạng sức khỏe và yêu cầu của ngành đào tạo để xem xét, quyết định cho vào học;

e) Đối với thí sinh là người nước ngoài, có nguyện vọng học tại các cơ sở đào tạo đại học, cao đẳng Việt Nam: Giám đốc Học viện căn cứ kết quả học tập THPT của học sinh (bảng điểm), kết quả kiểm tra kiến thức và năng lực Tiếng Việt quy định tại Điều 6 Thông tư số 30/2018/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 12 năm 2018 quy định về quản lý người nước ngoài học tập tại Việt Nam của Bộ trưởng Bộ GDĐT để xem xét, quyết định cho vào học;

g) Thí sinh có hộ khẩu thường trú từ 3 năm trở lên, học 3 năm và tốt nghiệp THPT tại các huyện nghèo (học sinh học phổ thông dân tộc nội trú tính theo hộ khẩu thường trú), tính đến ngày nộp hồ sơ ĐKXT theo quy định tại Nghị quyết số 30a/2008/NQ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ về Chương trình hỗ trợ giảm nghèo nhanh và bền vững đối với 61 huyện nghèo và Quyết định số 275/QĐ-TTg ngày 07 tháng 03 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt danh sách các huyện nghèo và huyện thoát nghèo giai đoạn 2018 - 2020; thí sinh là người dân tộc thiểu số rất ít người theo quy định hiện hành của Chính phủ và thí sinh 20 huyện nghèo biên giới, hải đảo thuộc khu vực Tây Nam Bộ; Những thí sinh này phải học bổ sung kiến thức 01 (một) năm học trước khi vào học chính thức.

5.2. Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào, điều kiện nhận hồ sơ ĐKXT

- Tốt nghiệp THPT năm 2024 (đối với đối tượng quy định tại điểm a, b, c); tốt nghiệp THPT (đối với đối tượng quy định tại điểm d, e, g);

- Đạt điều kiện xét tuyển thẳng theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

5.3. Hồ sơ đăng ký xét tuyển:

- + Phiếu đăng ký xét tuyển thẳng (Mẫu 05a-ĐKTT, Mẫu 05b-ĐKTT);
- + Bằng tốt nghiệp hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp THPT năm 2024 tạm thời (bản photo có chứng thực);
- + Minh chứng để được xét tuyển thẳng (bản photo có chứng thực);
- + Các giấy tờ chứng nhận ưu tiên (nếu có).

Toàn bộ hồ sơ trên thí sinh nộp về Học viện, **thí sinh đồng thời đăng ký nguyện vọng trên hệ thống của Bộ Giáo dục và Đào tạo.**

5.4. Thời gian xét tuyển:

- Thời gian nộp hồ sơ xét tuyển: từ ngày 01/6/2024 đến trước 17 giờ ngày 30/6/2024.

- Thời gian công bố trúng tuyển: trước 17 giờ ngày 10/7/2024.

- Thí sinh xác nhận nhập học trên hệ thống: trước 17 giờ ngày 31/7/2024.



## **VI. Chính sách ưu tiên**

### **1. Xét tuyển thẳng và ưu tiên xét tuyển**

1.1. Xét tuyển thẳng: quy định tại mục 5. Phương thức 5: xét tuyển thẳng

1.2. Ưu tiên xét tuyển:

a) Tốt nghiệp THPT năm 2024 đoạt giải khuyến khích trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia; thí sinh đoạt giải tư trong cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia dự tuyển vào ngành phù hợp với môn thi hoặc nội dung đề tài dự thi đã đoạt giải; thời gian đoạt giải không quá 3 năm tính tới thời điểm xét tuyển: được cộng 1.0 điểm (*phụ lục ngành xét tuyển thẳng và ưu tiên xét tuyển kèm theo*).

b) Hồ sơ đăng ký ưu tiên xét tuyển:

+ Phiếu đăng ký ưu tiên xét tuyển (Mẫu 06-ĐKUT);

+ Bằng tốt nghiệp hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp THPT năm 2024 tạm thời (bản photo có chứng thực);

+ Minh chứng để được ưu tiên xét tuyển: Giấy chứng nhận đoạt giải (bản photo có chứng thực);

Toàn bộ hồ sơ trên thí sinh nộp về Học viện, **thí sinh đồng thời đăng ký nguyện vọng trên hệ thống của Bộ Giáo dục và Đào tạo.**

c) Thời gian nộp hồ sơ đăng ký ưu tiên xét tuyển: từ ngày 18/7/2024 đến 17 giờ ngày 30/7/2024.

### **2. Các ưu tiên khác**

- Thủ khoa các ngành (xét theo kết quả thi tốt nghiệp THPT): Miễn tiền ở ký túc xá 02 năm;

- Thí sinh đạt giải Quốc gia: Miễn tiền ở ký túc xá 02 năm;

- Thí sinh trúng tuyển ngành Lưu trữ học, chuyên ngành Văn thư Lưu trữ: Miễn tiền ở ký túc xá 02 năm.

## **VII. Địa điểm, phương thức nộp hồ sơ**

Thí sinh nộp hồ sơ theo 1 trong số các cách thức sau:

1. Nộp trực tiếp tại các địa điểm nhận hồ sơ của Học viện: Thí sinh chuẩn bị đầy đủ hồ sơ như trên, nộp hồ sơ và lệ phí tại địa điểm tiếp nhận hồ sơ:

Phòng Quản lý đào tạo và Công tác sinh viên (A110) nhà A, trụ sở Phân hiệu Học viện Hành chính Quốc gia, số 10 đường 3/2, phường 12, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh.

2. Nộp qua đường bưu điện: Thí sinh chuẩn bị đầy đủ hồ sơ như trên, nộp hồ sơ tại Bưu điện theo hình thức thư chuyển phát nhanh, chuyển phát ưu tiên về một trong số các địa chỉ tiếp nhận hồ sơ tại địa chỉ:

Phòng Đào tạo và Công tác sinh viên, Phân hiệu Học viện Hành chính Quốc gia tại TP. Hồ Chí Minh, Số 10 đường 3/2, phường 12, quận 10, TP. Hồ Chí Minh.

## **VIII. Lệ phí xét tuyển:**

Theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, từ ngày 31/7 đến trước 17 giờ 00 ngày 06/8/2024 (Đại học Bách Khoa Hà Nội, Học viện Công nghệ Bưu chính viễn thông).

## **IX. Các thông tin cần thiết khác để thí sinh ĐKXT vào Học viện**

1. Tổ hợp môn học/bài thi

<i>Tổ hợp</i>	<i>Mã tổ hợp</i>	<i>Tổ hợp</i>	<i>Mã tổ hợp</i>
<i>Toán, Vật lí, Hóa học</i>	<i>A00</i>	<i>Ngữ văn, Toán, Lịch sử</i>	<i>C03</i>
<i>Toán, Vật lí, Tiếng Anh</i>	<i>A01</i>	<i>Ngữ văn, Lịch sử, Giáo dục công dân</i>	<i>C19</i>
<i>Toán, Lịch sử, Địa lí</i>	<i>A07</i>	<i>Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh</i>	<i>D01</i>
<i>Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí</i>	<i>C00</i>	<i>Ngữ văn, Địa lí, Tiếng Anh</i>	<i>D15</i>

## 2. Điện thoại tư vấn tuyển sinh:

Phân hiệu Học viện Hành chính Quốc gia tại TP. Hồ Chí Minh, điện thoại: 028.38633326; 033.818.6337.

Thông tin tuyển sinh đại học hình thức chính quy được cập nhật thường xuyên trên Website: <https://www1.napa.vn/>; <https://huha.edu.vn/>; Fanpage: Tư vấn Tuyển sinh - Học viện Hành chính Quốc gia./.

### **Nơi nhận:**

- Bộ Giáo dục & Đào tạo (đề b/c);
- Bộ Nội vụ (đề b/c);
- Sở GD&ĐT các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Phòng GD&ĐT các huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc thành phố;
- Các Trường THPT, TTGDTX;
- HĐTS đại học chính quy năm 2024 của Học viện;
- Các đơn vị thuộc và trực thuộc Học viện;
- Công thông tin điện tử Học viện;
- Lưu: VT, QLĐT, HĐTS.

**TM. HỘI ĐỒNG  
CHỦ TỊCH**

**GIÁM ĐỐC  
Nguyễn Bá Chiến**

## **PHỤ LỤC 1. CÁC MẪU ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN**



HỌC VIỆN HÀNH CHÍNH QUỐC GIA  
HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH ĐẠI HỌC  
HÌNH THỨC CHÍNH QUY NĂM 2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**PHIẾU XÉT TUYỂN ĐẠI HỌC**  
**THEO KẾT QUẢ HỌC TẬP THPT**

SBD: 

1. **Họ và tên thí sinh** (Chữ in hoa có dấu) ..... giới tính: .....  
 2. **Ngày tháng và 2 số cuối của năm sinh** (Nếu ngày, tháng sinh nhỏ hơn 10 thì ghi số 0 vào ô đầu)     
 3. **Nội dung các nguyện vọng (NV) đăng ký xét tuyển** (Thí sinh **phải** ghi đầy đủ thông tin về NV đăng ký xét tuyển vào bảng từ cột (1) đến cột (6))

Thứ tự NV ưu tiên (1)	Mã ngành/Chuyên ngành (2)	Tên ngành /Chuyên ngành (3)	Tổ hợp môn xét tuyển		Điểm lớp 12 (6)
			Mã tổ hợp (4)	Môn (5)	
1				1	
				2	
				3	
2				1	
				2	
				3	
3				1	
				2	
				3	

4. **Nơi sinh:** .....; **5. Dân tộc** (ghi bằng chữ): .....
6. **Đối tượng ưu tiên** (khoanh tròn hoặc điền ký hiệu ưu tiên vào ô trống): 01, 02, 03, 04, 05, 06, 07.
7. **Hộ khẩu thường trú** (Số nhà, đường, thôn/xóm, xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố)    
 ..... Mã tỉnh mã huyện
8. **Nơi học THPT hoặc tương đương** (Ghi tên trường và địa chỉ nơi trường đóng xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố)  
 Năm lớp 10: .....    
 Năm lớp 11: .....    
 Năm lớp 12: .....    
 Mã tỉnh Mã trường
9. **Khu vực ưu tiên** (khoanh tròn vào ký hiệu ưu tiên): KV1, KV2-NT, KV2, KV3
10. **Năm tốt nghiệp THPT hoặc tương đương** (ghi đủ 4 chữ số của năm tốt nghiệp vào ô)
11. **Số CMND/Thẻ căn cước** (Nếu CMND 9 số thì điền vào 9 ô đầu, gạch 3 ô cuối)
12. **Địa chỉ gửi kết quả xét tuyển:** .....
13. **Số điện thoại:** .....; **Email:** .....

Tôi xin cam đoan những thông tin ghi trong phiếu ĐKXT này là đúng sự thật. Nếu sai tôi chịu xử lý theo Quy chế tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Ảnh màu

4x6

**Ghi chú:** Sau khi nộp hồ sơ, mọi yêu cầu sửa đổi, bổ sung nội dung thông tin sẽ không được chấp nhận.

Ngày ... tháng ... năm 20...

**Chữ ký của thí sinh**

(Ký và ghi rõ họ tên)

HỌC VIỆN HÀNH CHÍNH QUỐC GIA  
HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH ĐẠI HỌC  
HÌNH THỨC CHÍNH QUY NĂM 2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**PHIẾU XÉT TUYỂN ĐẠI HỌC**  
THEO KẾT BÀI THI ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC NĂM 2024

SBD: 

1. **Họ và tên thí sinh** (Chữ in hoa có dấu)..... giới tính:.....  
2. **Ngày tháng và 2 số cuối của năm sinh** (Nếu ngày, tháng sinh nhỏ hơn 10 thì ghi số 0 vào ô đầu)     
3. **Nội dung các nguyện vọng (NV) đăng ký xét tuyển** (Thí sinh **phải** ghi đầy đủ thông tin về NV đăng ký xét tuyển vào bảng từ cột (1) đến cột (5)); (\*4 ĐH Quốc gia Hà Nội ghi: **HN**, ĐH Quốc gia TP. HCM ghi: **TP.HCM**)

Thứ tự NV ưu tiên (1)	Mã ngành/ Chuyên ngành (2)	Tên ngành /Chuyên ngành (3)	Đơn vị tổ chức kì thi (4*)	Kết quả thi đánh giá năng lực (5)
1				
2				
3				
4				
5				

4. **Nơi sinh:** .....; 5. **Dân tộc** (ghi bằng chữ):.....

6. **Đối tượng ưu tiên** (khoanh tròn hoặc điền ký hiệu ưu tiên vào ô trống): 01, 02, 03, 04, 05, 06, 07.

7. **Hộ khẩu thường trú** (Số nhà, đường, thôn/xóm, xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố)    
..... Mã tỉnh mã huyện

8. **Nơi học THPT hoặc tương đương** (Ghi tên trường và địa chỉ nơi trường đóng xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố)

Năm lớp 10: .....    
 Năm lớp 11: .....    
 Năm lớp 12: .....    
 Mã tỉnh Mã trường

9. **Khu vực ưu tiên** (khoanh tròn vào ký hiệu ưu tiên): KV1, KV2-NT, KV2, KV3

10. **Năm tốt nghiệp THPT hoặc tương đương** (ghi đủ 4 chữ số của năm tốt nghiệp vào ô)

11. **Số CMND/Thẻ căn cước** (Nếu CMND 9 số thì điền vào 9 ô đầu, gạch 3 ô cuối)

12. **Địa chỉ gửi kết quả xét tuyển:** .....

13. **Số điện thoại:** .....; **Email:** .....

Tôi xin cam đoan những thông tin ghi trong phiếu ĐKXT này là đúng sự thật. Nếu sai tôi chịu xử lý theo Quy chế tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Ảnh màu

4x6

**Ghi chú:** Sau khi nộp hồ sơ, mọi yêu cầu sửa đổi, bổ sung nội dung thông tin sẽ không được chấp nhận.

Ngày ... tháng ... năm 20...

**Chữ ký của thí sinh**

(Ký và ghi rõ họ tên)

HỌC VIỆN HÀNH CHÍNH QUỐC GIA  
HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH ĐẠI HỌC  
HÌNH THỨC CHÍNH QUY NĂM 2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**PHIẾU XÉT TUYỂN ĐẠI HỌC**  
THEO CHỨNG CHỈ TIẾNG ANH QUỐC TẾ

SBD: 

1. **Họ và tên thí sinh** (Chữ in hoa có dấu)..... giới tính: .....
2. **Ngày tháng và 2 số cuối của năm sinh** (Nếu ngày, tháng sinh nhỏ hơn 10 thì ghi số 0 vào ô đầu)
3. **Nội dung các nguyện vọng (NV) đăng ký xét tuyển** (Thí sinh **phải** ghi đầy đủ thông tin về NV đăng ký xét tuyển vào bảng từ cột (1) đến cột (6)); (4\* Ví dụ chứng chỉ tiếng Anh IELTS, thí sinh điền: IELTS vào ô 4\*)

Thứ tự NV ưu tiên (1)	Mã ngành/ Chuyên ngành (2)	Tên ngành /Chuyên ngành (3)	Loại chứng chỉ tiếng Anh (4*)	Điểm IELTS hoặc tương đương (5)	Điểm trung bình lớp 12 (6)
1					
2					
3					
4					
5					
6					

4. **Nơi sinh:** .....; 5. **Dân tộc** (ghi bằng chữ): .....

6. **Đối tượng ưu tiên** (khoanh tròn hoặc điền ký hiệu ưu tiên vào ô trống): 01, 02, 03, 04, 05, 06, 07.

7. **Hộ khẩu thường trú** (Số nhà, đường, thôn/xóm, xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố)

Mã tỉnh mã huyện

8. **Nơi học THPT hoặc tương đương** (Ghi tên trường và địa chỉ nơi trường đóng xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố)

Năm lớp 10: .....

Năm lớp 11: .....

Năm lớp 12: .....

Mã tỉnh Mã trường

9. **Khu vực ưu tiên** (khoanh tròn vào ký hiệu ưu tiên): KV1, KV2-NT, KV2, KV3

10. **Năm tốt nghiệp THPT hoặc tương đương** (ghi đủ 4 chữ số của năm tốt nghiệp vào ô)

11. **Số CMND/Thẻ căn cước** (Nếu CMND 9 số thì điền vào 9 ô đầu, gạch 3 ô cuối)

12. **Địa chỉ gửi kết quả xét tuyển:** .....

13. **Số điện thoại:** .....; **Email:** .....

Tôi xin cam đoan những thông tin ghi trong phiếu ĐKXT này là đúng sự thật. Nếu sai tôi chịu xử lý theo Quy chế tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Ảnh màu

4x6

**Ghi chú:** Sau khi nộp hồ sơ, mọi yêu cầu sửa đổi, bổ sung nội dung thông tin sẽ không được chấp nhận.

Ngày ... tháng ... năm 20...

**Chữ ký của thí sinh**

(Ký và ghi rõ họ tên)

HỌC VIỆN HÀNH CHÍNH QUỐC GIA  
HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH ĐẠI HỌC  
HÌNH THỨC CHÍNH QUY NĂM 2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

SBD: **PHIẾU ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN THẮNG ĐẠI HỌC**

(Sử dụng cho thí sinh thuộc diện xét tuyển thẳng theo quy định tại khoản 1, 2 Điều 8 của Quy chế tuyển sinh)

**1. Họ và tên thí sinh** (Viết đúng như giấy khai sinh bằng chữ in hoa có dấu)

..... (nữ ghi 1, nam ghi 0)

Giới

**2. Ngày, tháng và 2 số cuối của năm sinh:**

(Nếu ngày và tháng năm sinh nhỏ hơn 10 thì ghi số 0 vào ô đầu)

ngày

tháng

năm

**3. Số CMND/CCCD** (như hồ sơ đăng ký dự thi)

**4. Điện thoại** (như hồ sơ đăng ký dự thi): ..... **Email:** .....

**5. Nơi sinh** (tỉnh, thành phố): .....

**6. Năm tốt nghiệp THPT** .....

**7. Năm đoạt giải:** .....

**8. Môn đoạt giải, loại giải, huy chương**

Môn đoạt giải

Loại giải, loại huy chương

**9. Trong đội tuyển Olympic khu vực và quốc tế năm..... môn.....:**

**10. Đăng ký xét tuyển thẳng vào CSĐT/ngành học:**

Số TT	Mã CSĐT (chữ in hoa)	Mã ngành/Nhóm ngành	Tên ngành/Nhóm ngành	Xét tuyển thẳng
1				
2				
3				
...				
...				

**11. Địa chỉ báo tin:** .....

.....

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thật. Nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm.

Ngày ..... tháng ..... năm 2024

**Chữ ký của thí sinh**

Ảnh màu

4x6

HỌC VIỆN HÀNH CHÍNH QUỐC GIA  
HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH ĐẠI HỌC  
HÌNH THỨC CHÍNH QUY NĂM 2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

SBD:

**PHIẾU ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN THẮNG ĐẠI HỌC**

(Sử dụng cho thí sinh thuộc diện xét tuyển thẳng theo quy định tại điểm b, c, khoản 4 Điều 8 của Quy chế tuyển sinh)

1. **Họ và tên thí sinh** (Viết đúng như giấy khai sinh bằng chữ in hoa có dấu)

..... (nữ ghi 1, nam ghi 0)

Giới tính

2. **Ngày, tháng và 2 số cuối của năm sinh:**

(Nếu ngày và tháng năm sinh nhỏ hơn 10 thì ghi số 0 vào ô đầu)

ngày

tháng

năm

3. **Số CMND/CCCD** (như hồ sơ đăng ký dự thi)





4. **Điện thoại** (như hồ sơ đăng ký dự thi): ..... **Email:** .....

5. **Hộ khẩu thường trú** (Ghi rõ xã, huyện, tỉnh).....

6. **Dân tộc:** .....

7. **Nơi học THPT hoặc tương đương:**

- Năm lớp 10: .....

- Năm lớp 11: .....

- Năm lớp 12: .....

8. **Năm tốt nghiệp THPT:** .....

9. **Học lực:** Năm lớp 10: .....; Năm lớp 11: .....; Năm lớp 12: .....

10. **Đăng ký xét tuyển thẳng vào CSĐT/ngành học:**

Số TT	Mã CSĐT (chữ in hoa)	Mã ngành/Nhóm ngành	Tên ngành/Nhóm ngành
1			
2			
3			
...			
...			

11. **Địa chỉ báo tin:** .....

.....

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thật. Nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm.

Ngày ..... tháng ..... năm 2024

**Chữ ký của thí sinh**

Ảnh màu

4x6

HỌC VIỆN HÀNH CHÍNH QUỐC GIA  
HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH ĐẠI HỌC  
HÌNH THỨC CHÍNH QUY NĂM 2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**PHIẾU ĐĂNG KÝ ƯU TIÊN XÉT TUYỂN ĐẠI HỌC**

SBD:

1. **Họ và tên thí sinh** (Viết đúng như giấy khai sinh bằng chữ in hoa có dấu)

..... (nữ ghi 1, nam ghi 0)

Giới tính

2. **Ngày, tháng và 2 số cuối của năm sinh:**

(Nếu ngày và tháng năm sinh nhỏ hơn 10 thì ghi số 0 vào ô đầu)

ngày

tháng

năm

3. **Số CMND/CCCD** (như hồ sơ đăng ký dự thi)

4. **Điện thoại** (như hồ sơ đăng ký dự thi): ..... **Email:** .....

5. **Nơi sinh** (tỉnh, thành phố): .....

6. **Năm tốt nghiệp THPT** .....

7. **Năm đoạt giải:** .....

8. **Môn đoạt giải, loại giải, huy chương**

Môn đoạt giải

Loại giải, loại huy chương

9. Trong đội tuyển Olympic khu vực và quốc tế năm..... môn.....:

10. **Đăng ký ưu tiên xét tuyển vào CSĐT/ngành học:**

Số TT	Mã CSĐT (chữ in hoa)	Mã ngành/ Nhóm ngành	Tên ngành/ Nhóm ngành	Ưu tiên xét tuyển
1				
2				
3				
...				
...				

11. **Địa chỉ báo tin:** .....

.....

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thật. Nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm.

Ngày ..... tháng ..... năm 2024

**Chữ ký của thí sinh**

Ảnh màu  
4x6

**PHỤ LỤC 2.**  
**DANH SÁCH NGÀNH, CHUYÊN NGÀNH ĐÀO TẠO**  
**XÉT TUYỂN THĂNG VÀ ƯU TIÊN XÉT TUYỂN ĐẠI HỌC**

*(Áp dụng cho thí sinh đoạt giải nhất, nhì, ba trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia hoặc thí sinh được triệu tập tham dự kỳ thi chọn đội tuyển quốc gia dự thi Olympic quốc tế đăng ký xét tuyển thăng đại học hình thức chính quy năm 2024 và thí sinh được ưu tiên xét tuyển)*

<b>TT</b>	<b>Ngành/Chuyên ngành</b>	<b>Môn đoạt giải</b>
1	Quản trị nhân lực	Toán; Vật lý; Tiếng Anh; Ngữ văn; Lịch sử
2	Quản trị văn phòng	Toán; Tiếng Anh; Ngữ văn; Lịch sử, Địa lý, Giáo dục công dân
3	<i>Chuyên ngành Thư ký văn phòng doanh nghiệp</i>	<i>Toán; Tiếng Anh; Ngữ văn; Lịch sử, Địa lý, Giáo dục công dân</i>
4	Luật	Tiếng Anh; Toán; Vật lý; Hóa học; Ngữ văn; Địa lý; Lịch sử
5	<i>Chuyên ngành Thanh tra</i>	<i>Tiếng Anh; Toán; Vật lý; Hóa học; Ngữ văn; Địa lý; Lịch sử</i>
6	Quản lý nhà nước	Toán; Tiếng Anh; Ngữ văn; Địa lý; Lịch sử
7	Chính trị học	Lịch sử, Ngữ văn, Địa lý, Tiếng Anh
8	<i>Chuyên ngành Chính sách công</i>	<i>Lịch sử, Ngữ văn, Địa lý, Tiếng Anh</i>
9	<i>Chuyên ngành Công tác tôn giáo</i>	<i>Lịch sử, Ngữ văn, Địa lý, Tiếng Anh</i>
10	Lưu trữ học	Lịch sử, Ngữ văn, Địa lý, Tiếng Anh
11	<i>Chuyên ngành Văn thư Lưu trữ</i>	<i>Lịch sử, Ngữ văn, Địa lý, Tiếng Anh</i>
12	Quản lý văn hóa	Toán, Lịch sử, Ngữ văn, Địa lý, Tiếng Anh, Tiếng Trung
13	<i>Chuyên ngành Quản lý di sản văn hóa và phát triển du lịch</i>	<i>Toán, Lịch sử, Ngữ văn, Địa lý, Tiếng Anh, Tiếng Trung</i>
14	<i>Chuyên ngành Văn hóa Du lịch</i>	<i>Toán, Lịch sử, Ngữ văn, Địa lý, Tiếng Anh, Tiếng Trung</i>
15	<i>Chuyên ngành Văn hóa Truyền thông</i>	<i>Toán, Lịch sử, Ngữ văn, Địa lý, Tiếng Anh, Tiếng Trung</i>
16	Thông tin – thư viện	Toán, Lịch sử, Ngữ văn, Địa lý, Tiếng Anh, Tiếng Trung
17	<i>Chuyên ngành Quản trị thông tin</i>	<i>Toán, Lịch sử, Ngữ văn, Địa lý, Tiếng Anh, Tiếng Trung</i>
18	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	Toán, Lịch sử, Ngữ văn, Địa lý, Tiếng Anh, Tiếng Trung
19	Xây dựng Đảng và chính quyền nhà nước	Toán, Lịch sử, Ngữ văn, Địa lý
20	<i>Chuyên ngành Tổ chức cán bộ</i>	<i>Toán, Lịch sử, Ngữ văn, Địa lý</i>
21	Hệ thống thông tin	Toán; Tin học
22	<i>Chuyên ngành Hệ thống thông tin thương mại điện tử</i>	<i>Toán; Tin học</i>
23	Ngôn ngữ Anh	Tiếng Anh
24	<i>Chuyên ngành Biên – Phiên dịch</i>	<i>Tiếng Anh</i>
25	Kinh tế	Toán; Vật lý; Tiếng Anh; Ngữ văn

**DANH SÁCH NGÀNH, CHUYÊN NGÀNH ĐÀO TẠO  
XÉT TUYỂN THẲNG VÀ ƯU TIÊN XÉT TUYỂN ĐẠI HỌC**

*(Áp dụng cho thí sinh đoạt giải nhất, nhì, ba trong Cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia hoặc thí sinh trong đội tuyển quốc gia dự Cuộc thi khoa học, kỹ thuật quốc tế đăng ký xét tuyển thẳng đại học hình thức chính quy năm 2024 và thí sinh được ưu tiên xét tuyển)*

<b>TT</b>	<b>Ngành/Chuyên ngành</b>	<b>Nội dung đề tài dự thi thuộc lĩnh vực</b>
1	Quản trị nhân lực	Khoa học xã hội và hành vi, Toán học
2	Quản trị văn phòng	Khoa học xã hội và hành vi, Toán học
3	<i>Chuyên ngành Thư ký văn phòng doanh nghiệp</i>	<i>Khoa học xã hội và hành vi, Toán học</i>
4	Luật	Khoa học xã hội và hành vi, Toán học
5	<i>Chuyên ngành Thanh tra</i>	<i>Khoa học xã hội và hành vi, Toán học</i>
6	Quản lý nhà nước	Khoa học xã hội và hành vi, Toán học
7	Chính trị học	Khoa học xã hội và hành vi
8	<i>Chuyên ngành Chính sách công</i>	<i>Khoa học xã hội và hành vi</i>
9	<i>Chuyên ngành Công tác tôn giáo</i>	<i>Khoa học xã hội và hành vi</i>
10	Lưu trữ học	Khoa học xã hội và hành vi
11	<i>Chuyên ngành Văn thư Lưu trữ</i>	<i>Khoa học xã hội và hành vi</i>
12	Quản lý văn hóa	Khoa học xã hội và hành vi
13	<i>Chuyên ngành Quản lý di sản văn hóa và phát triển du lịch</i>	<i>Khoa học xã hội và hành vi</i>
14	<i>Chuyên ngành Văn hóa Du lịch</i>	<i>Khoa học xã hội và hành vi, Khoa học Trái đất và môi trường</i>
15	<i>Chuyên ngành Văn hóa Truyền thông</i>	<i>Khoa học xã hội và hành vi</i>
16	Thông tin – thư viện	Khoa học xã hội và hành vi
17	<i>Chuyên ngành Quản trị thông tin</i>	<i>Khoa học xã hội và hành vi</i>
18	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	Khoa học xã hội và hành vi, Khoa học Trái đất và môi trường
19	Xây dựng Đảng và chính quyền nhà nước	Khoa học xã hội và hành vi
20	<i>Chuyên ngành Tổ chức cán bộ</i>	<i>Khoa học xã hội và hành vi</i>
21	Hệ thống thông tin	Rô bốt và máy thông minh, Toán học, Phần mềm hệ thống
22	<i>Chuyên ngành Hệ thống thông tin thương mại điện tử</i>	<i>Rô bốt và máy thông minh, Toán học, Phần mềm hệ thống</i>
23	Ngôn ngữ Anh	Khoa học xã hội và hành vi
24	<i>Chuyên ngành Biên – Phiên dịch</i>	<i>Khoa học xã hội và hành vi</i>
25	Kinh tế	Khoa học xã hội và hành vi, Toán học